|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG**TRƯỜNG TIỂU HỌC THỌ SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
|  Số: 231/KH-THTS |  *Thọ Sơn, ngày 26 tháng 7 năm 2024* |

KẾ HOẠCH

**Tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ em**

**là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một**

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một (Thông tư số 23/2023/TT- BGDĐT);

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-PGDĐT ngày 24/7/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Bù Đăng về triển khai thực hiện dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTS) trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, trường Tiểu học Thọ Sơn xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một (trường thuộc xã ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Quyết định số 861/QĐ-TTg)) với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

* Tổ chức quản lý, hướng dẫn hoạt động dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một.
* Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng, tạo hứng thú, chủ động cho trẻ học tập; hình thành một số kỹ năng học tập cơ bản và kỹ năng sử dụng tiếng Việt, kỹ năng giao tiếp, ứng xử xã hội cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một.
* Xác định được những nội dung cần phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc thực hiện dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một.

**2. Yêu cầu**

* Tiếp cận theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, trong đó lấy việc hình thành và phát triển năng lực tiếng Việt làm định hướng cơ bản.
* Thực hiện phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm, phương pháp dạy học ngôn ngữ thứ hai để dạy học tiếng Việt cho trẻ.
* Tổ chức thông qua hoạt động vui chơi, trải nghiệm, khám phá, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lí của trẻ trong độ tuổi chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học.
* Tích hợp dạy và học tiếng Việt với dạy các kỹ năng học tập ban đầu; tích hợp dạy và học tiếng Việt với dạy và học văn hóa dân tộc.
* Bảo đảm tính kế thừa và liên thông: nội dung dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một kế thừa nội dung của Chương trình giáo dục bậc Mầm non và liên thông với nội dung của Chương trình giáo dục cấp Tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**II. NỘI DUNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG VIỆT**

Dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một theo các nội dung: Chuẩn bị tâm thế vào lớp Một; hình thành các kỹ năng học tập cơ bản; hình thành và phát triển năng lực nghe, nói; hình thành và phát triển năng lực đọc, viết.

Các nội dung này được sắp xếp theo trình tự khoa học, tương ứng với 20 bài học, thể hiện thông qua các chủ đề, chủ điểm gần gũi và phù hợp với trẻ theo định hướng tiếp cận năng lực và phẩm chất người học *(Nội dung chi tiết thực hiện theo Phụ lục đính kèm Thông tư 23*/*2023/TT- BGDĐT).* Nội dung cụ thể như sau:

1. **Chuẩn bị tâm thế vào lớp Một**
* Trẻ được làm quen với môi trường vật chất ở trường, lớp cấp tiểu học: không gian lớp học, trường học, thư viện, phòng học bộ môn, khu vui chơi, bán trú, công trình phụ trợ; đồ dùng học tập, thiết bị dạy học và phương tiện học tập.
* Trẻ được làm quen với môi trường tâm lí ở trường tiểu học: cảm giác an toàn, môi trường thân thiện, được tôn trọng về ngôn ngữ, văn hóa địa phương và của dân tộc mình.
* Trẻ được tham gia học tập và tham gia các hoạt động giáo dục khác; được rèn nếp sống tự lập, tự phục vụ và sinh hoạt tập thể theo quy định của lớp, trường.
1. **Hình thành các kỹ năng học tập cơ bản**
* Kỹ năng chuẩn bị, sử dụng, bảo quản và giữ gìn đồ dùng học tập, xác định được các vị trí trên bảng con, bảng lớn trong không gian lớp học, trường học.
* Kỹ năng sử dụng các kí hiệu, quy ước được sử dụng trong học tập, vui chơi và trong các hoạt động tập thể khác.
* Kỹ năng làm việc cá nhân theo hướng dẫn của giáo viên; kỹ năng tìm kiếm sự giúp đỡ từ bạn bè, thầy cô khi gặp khó khăn trong học tập.
* Kỹ năng ban đầu khi làm việc theo cặp, theo nhóm và tham gia các hoạt động chung của trường, của lớp.
* Kỹ năng nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ được giao và tự trình bày kết quả học tập của cá nhân, của nhóm với bạn bè, thầy cô ở mức độ đơn giản.
1. **Hình thành và phát triển năng lực nghe, nói**
* Biết cách sử dụng tiếng Việt trong những nghi thức giao tiếp cơ bản: cảm ơn, xin lỗi, hỏi và trả lời những câu hỏi đơn giản.
* Nghe - nói trong những tình huống làm quen ban đầu và giao tiếp bằng tiếng Việt phù hợp với lứa tuổi.
* Nghe - hiểu và nói được một số mẫu câu giao tiếp đơn giản theo chủ đề như lời đề nghị, yêu cầu, xin phép...
1. **Hình thành và phát triển năng lực đọc**
* Rèn kỹ thuật sử dụng sách, kỹ thuật đọc đúng: cầm sách, mở sách, lật sách; giữ khoảng cách giữa mắt với sách; nhận biết bìa sách và trang sách, chữ và hình ảnh minh họa trong sách; cách đưa mắt từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, đọc theo các mức độ (to- nhỏ- nhẩm- thầm).
* Củng cố việc nhận dạng và đọc được chữ cái đơn (một âm ghi bằng một chữ) là chữ in thường, các chữ số từ 1 đến 9.
1. **Hình thành và phát triển năng lực viết**
* Biết ngồi viết đúng tư thế, biết cách cầm bút chì bằng ba đầu ngón tay, biết cách tô chữ và chữ số trên vở ô ly.
* Biết cách xác định đường kẻ ngang, đường kẻ dọc, dòng kẻ, ô ly và điểm tọa độ khi tô chữ, chữ số: điểm đặt bút, điểm chuyển hướng và điểm kết thúc.
* Tô được các tổ hợp nét cơ bản: nét ngang, nét thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải; nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu; nét cong kín, nét cong trái, nét cong phải; nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét thắt trên, nét thắt giữa.
* Thực hiện các hoạt động tô chữ, tô từ và tô chữ số từ 1 đến 9.

**III. CHUẨN BỊ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN DẠY VÀ HỌC**

1. **Về cơ sở vật chất và đồ dùng dạy học**
* Địa điểm tổ chức dạy và học: điểm trường Sơn Lập, điểm trường Sơn Thọ (bảo đảm thuận tiện đi lại, an toàn và phù hợp với tâm sinh lý của trẻ).

 Điểm trường Sơn Lập: 1 lớp/ 15 học sinh

 Điểm trường Sơn Thọ: 1 lớp /22 học sinh

* Lớp học phải bảo đảm vệ sinh, an toàn, thoáng mát, đủ ánh sáng, bàn ghế phù hợp, đúng quy định, có đủ nước sạch; không gian thân thiện,…
* Được trang bị đầy đủ đồ dùng dạy học, các trang thiết bị, tài liệu dạy học phục vụ cho việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một bảo đảm hiệu quả, chất lượng.

**2. Công tác tổ chức dạy và học**

***a) Xây dựng kế hoạch dạy học***

- Thời gian, thời lượng: Thời lượng thực hiện 40 tiết học (mỗi tiết 35 phút), tối đa là một tháng; thời gian thực hiện trong hè, trước khi trẻ học chương trình lớp Một. Áp dụng từ hè, trước khi trẻ vào lớp Một của năm học 2024-2025.

Thời gian thực hiện: Từ 29/7/2024 đến 11/8/2024 (10 buồi).

Mổi buổi dạy 4 tiết, mỗi bài và chủ đề thực hiện trong 2 tiết

***b) Xây dựng môi trường học tập thân thiện***

- Môi trường học tập đảm bảo sạch sẽ, an toàn nhằm tạo cảm giác hào hứng, thú vị đối với trẻ.

- Giáo viên hỗ trợ trẻ lựa chọn và thực hiện các hoạt động học tập phù hợp với năng lực của trẻ, những nội dung, ngữ liệu học tập gần gũi với cuộc sống thực tế của trẻ; khích lệ, động viên trẻ trong quá trình dạy và học; hình thành cách đọc và nền nếp cho trẻ ngay từ những ngày đầu đến lớp.

- Mối quan hệ giữa giáo viên với trẻ thân thiện, cởi mở. Giáo viên tôn trọng văn hoá và ngôn ngữ của dân tộc trẻ; cách ứng xử giao tiếp của giáo viên nhẹ nhàng, tự nhiên, khuyến khích trẻ hoạt động, tạo cơ hội cho trẻ học tập thông qua tổ chức hoạt động học tập và trải nghiệm.

***c) Yêu cầu đối với hoạt động dạy học***

- Thiết kế bài học theo các hoạt động cơ bản gồm:

+ Hoạt đông 1: Khởi động, kết nối.

+ Hoạt động 2: Khám phá, luyện tập.

+ Hoạt động 3: Vận dụng, trải nghiệm.

- Đa dạng hoá các hoạt động dạy học (hoạt động dạy học từ và câu; hoạt động đóng vai và tham gia trò chơi học tập; hoạt động múa, hát, đọc thơ, vè và đồng dao; hoạt động tô, vẽ tranh; hoạt động kể chuyện…) thông qua các hình thức và phương pháp tổ chức khác nhau (làm mẫu, thực hành, trải nghiệm,…) để nâng cao hiệu quả dạy học.

- Linh hoạt trong quá trình tổ chức các hoạt động cho trẻ, trong việc sử dụng ngữ liệu dạy học, đồ dùng dạy học phù hợp với điều kiện và tâm lý của trẻ. Sau mỗi tiết cần cho trẻ nghỉ chuyển tiết, thời gian nghỉ chuyển tiết khoảng 5 phút.

***d) Yêu cầu đối với giáo viên và trẻ***

- Đối với giáo viên:

+ Giáo viên nắm được nội dung và phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một, phương pháp dạy ngôn ngữ thứ hai để chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ.

+ Giáo viên biết xây dựng kế hoạch bài học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và đưa ra giải pháp giáo dục, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với trẻ dể trẻ thấy tự tin, thoải mái, thích đến lớp.

+ Giáo viên có kỹ năng và phương pháp phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ trong việc chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe, tinh thần của trẻ khi đến lớp.

+ Giáo viên có khả năng xây dựng môi trường học tập thân thiện giúp trẻ khám phá và tương tác với giáo viên, bạn bè; sử dụng phương pháp dạy học tích cực giúp trẻ trải nghiệm trong việc học và hình thành các kỹ năng học tập cần thiết.

- Đối với trẻ:

+ Về tâm thế học tập: Trẻ tự tin và chủ động những nhiệm vụ được giao; hứng thú, tham gia tích cực các hoạt động của trường, lớp; mạnh dạn giao tiếp và có ứng xử phù hợp với những người xung quanh.

+ Về kết quả học tập:

Trẻ được hình thành các kỹ năng học tập cơ bản như: sử dụng đồ dùng học tập; làm việc theo cặp đôi, theo nhóm; nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ và tự trình bày kết quả với thầy cô, bạn bè.

Trẻ được hình thành và phát triển năng lực về nghe, nói, đọc, viết ở mức độ ban đầu; được phát triển năng lực giao tiếp tiếng Việt và kỹ năng ứng xử trong môi trường mới.

1. **Về đội ngũ giáo viên**
* Bố trí giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một, ưu tiên những giáo viên có năng lực tốt, có tay nghề vững vàng, biết tiếng dân tộc và am hiểu văn hóa địa phương, dân tộc của trẻ.
* Giáo viên được tập huấn về nội dung và phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, phương pháp dạy ngôn ngữ thứ hai để chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ; được bồi dưỡng tiếng dân tộc (tiếng mẹ đẻ của trẻ).
1. **Chế độ chính sách cho giáo viên và trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia dạy và học tiếng Việt trước khi vào lớp Một**
* Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một được hưởng chế độ theo quy định.
* Trẻ tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một được hưởng các chính sách dành cho học sinh vùng dân tộc thiểu số tại các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Sử dụng ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học; sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp để thực hiện việc dạy học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một theo quy định.

- Bố trí địa điểm tổ chức dạy và học tại điểm trường chính hoặc tại các điểm trường lẻ của trường bảo đảm thuận tiện đi lại, an toàn và phù hợp với tâm sinh lý của trẻ. Lớp học phải đảm bảo vệ sinh, an toàn, thoáng mát, đủ ánh sáng, bàn ghế phù hợp, đúng quy định, có đủ nước sạch; không gian thân thiện có góc văn hóa địa phương, góc bổ trợ học ngôn ngữ...

- Chịu trách nhiệm tuyên truyền, tổ chức thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một tại nhà trường; tôn trọng quyền tự chủ của giáo viên trong việc thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một; thực hiện chi trả chế độ kịp thời cho giáo viên và trẻ theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước và công văn triển khai thực hiện Nghị quyết của Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra và có biện pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong phạm vi quyền hạn của hiệu trưởng; báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GD&ĐT khi kết thúc thời gian dạy học.

- Hiệu trưởng lập kế hoạch về các hoạt động phối hợp:

+ Tổ chức các buổi gặp mặt, giới thiệu trường học cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ đồng thời nêu ra trách nhiệm của gia đình đối với việc chuẩn bị đồ dùng học tập, trang phục và đảm bảo điều kiện cho trẻ đến trường.

+ Cung cấp thông tin về các hoạt động, mục tiêu của nhà trường đối với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ trong giai đoạn chuẩn bị vào lớp Một.

+ Trang bị cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ một số kỹ năng hỗ trợ cho trẻ trước, trong và sau khi vào lớp Một.

+ Tổ chức các buổi trao đổi, chia sẻ giữa giáo viên tiểu học (lớp Một) với giáo viên mầm non (lớp 5 tuổi) về nội dung, phương pháp, cách thức chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một; phối hợp với trường mầm non trên địa bàn tổ chức đưa trẻ mầm non thăm trường tiểu học để giao lưu cùng các học sinh ở trường tiểu học.

**2. Giáo viên chủ nhiệm**

- Giáo viên lập kế hoạch thực hiện các hoạt động và phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ:

+ Lập bảng danh sách thông tin cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ (Họ tên cha/mẹ/người giám hộ; số điện thoại; địa chỉ cụ thể…) để thuận tiện cho việc liên hệ, phối hợp của giáo viên với gia đình trẻ.

+ Tìm hiểu, quan sát, phát hiện những đặc điểm của trẻ và có phương án xếp nhóm/lớp phù hợp và đề xuất sự hố trợ trong giai đoạn trẻ chuẩn bị vào lớp Một.

+ Lên kế hoạch đến thăm gia đình của những trẻ cần được gia đình hỗ trợ nhiều hơn trong việc học tập.

+ Trao đổi cùng cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ để biết về hoàn cảnh gia đình và đặc điểm riêng của trẻ.

+ Phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ trong việc chăm sóc dinh dưỡng và đảm bảo sức khỏe cho trẻ khi đến trường

- Tham gia tập huấn và xây dựng kế hoạch bài dạy, triển khai dạy học và tổ chức các hoạt động cho trẻ theo đúng nội dung, phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người DTTS trước khi vào lớp Một. (Căn cứ yêu cầu, mục tiêu cần đạt và kế hoạch chi tiết về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp với tình hình thực tế, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.)

- Chịu trách nhiệm đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và kết quả học tập trong việc dạy học tiếng Việt cho trẻ là người DTTS trước khi vào lớp Một; tổng hợp kết quả dạy học của lớp phụ trách và báo cáo hiệu trưởng khi kết thúc thời gian dạy học.

- Theo dõi sự tiến bộ của trẻ, ghi chép những lưu ý đối với những trẻ chưa hoàn thành hoặc có tiến bộ trong học tập và rèn luyện; trao đổi và phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ thường xuyên.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một của trường Tiểu học Thọ Sơn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** - Phòng GD&ĐT;- PHT; - Lưu VT. |  **HIỆU TRƯỞNG** |